

SỞ GD-ĐT TRÀ VINH
TRƯỜNG THPT HÒA LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07/QĐ-THPTHL

Hòa Lợi, ngày 02 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025 của Trường Trung Học Phổ Thông Hòa Lợi

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HÒA LỢI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1434/QĐ-SGDĐT ngày 30/12/2024 của Sở Giáo dục và đào tạo Trà Vinh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Xét đề nghị của bộ phận Tài chính – Kế toán trường THPT Hòa Lợi.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2025 của trường Trung học phổ thông Hòa Lợi(đính kèm biểu số 02)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận Văn phòng, Tài chính – Kế toán và tất cả viên chức, người lao động trong đơn vị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận

- Sở GDĐT;
- Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng;
- Niêm yết công khai;
- Website trường;
- Như Điều 3;
- Lưu : VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG

Kha Thanh Liêm

ĐƠN VỊ: TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HÒA LỢI

Chương : 422

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số: 07/QĐ-THPTHL, ngày 02 tháng 01 năm 2025)

Đơn vị tính: ngàn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí, dịch vụ	757.648
1.1	Học phí	351.648
1.2	Căng tin	96.000
1.3	Chăm sóc SKBĐ	40.000
1.4	Dạy thêm, học thêm	270.000
2	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí, dịch vụ được để lại	
2.1	Học phí	351.648
	Chi nộp thuế 2%	7.033
	Chi cải cách tiền lương (40%)	137.846
	Chi hoạt động (60%)	206.769
2.2	Căng tin	96.000
	Chi nộp thuế 10%	9.600
	Chi cải cách tiền lương (40%)	34.560
	Chi hoạt động (60%)	51.840
2.3	Chăm sóc SKBĐ	40.000
2.4	Dạy thêm học thêm	270.000
	Chi nộp thuế 2%	5.400
	Chi 85% hoạt động giảng dạy	224.910
	Trích 15% hoạt động	39.690
3	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	18.282.711
1	Nguồn ngân sách trong nước	18.282.711
1.1	Kinh phí chi thường xuyên	18.158.432
	Lương và các khoản phụ cấp	16.577.949
	Hoạt động chi thường xuyên	1.580.483
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	124.279
	Cấp bù học phí	13.795
	Hỗ trợ chi phí học tập	18.900
	Chi cho giáo viên dạy TD và GDQP	91.584

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
HÒA LỢI
HUYỆN
CHÂU THÀNH
Đ. KH. THANH LIÊM